

KẾ HOẠCH

Hợp tác quốc tế về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Nghệ An

Thực hiện Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/4/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Kế hoạch hành động số 328-KH/TU); Kế hoạch số 339-KH/TU ngày 20/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới (Kế hoạch số 339-KH/TU) và Kế hoạch số 348/KH-UBND ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ (Kế hoạch số 348/KH-UBND), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch Hợp tác quốc tế về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Nghệ An. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa nhiệm vụ đẩy mạnh hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Nghệ An nhằm tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, hiệu quả Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/4/2025, Kế hoạch số 339-KH/TU và Kế hoạch số 348/KH-UBND nhằm đưa Nghệ An trở thành địa phương tiên phong trong kết nối quốc tế về công nghệ chiến lược, hình thành trung tâm đổi mới sáng tạo vùng Bắc Trung Bộ với các đối tác khu vực và quốc tế.

2. Yêu cầu:

- Bám sát định hướng, quan điểm, nhiệm vụ tại Kế hoạch hành động số 328-KH/TU ngày 24/4/2025, Kế hoạch số 339-KH/TU và Kế hoạch số 348/KH-UBND.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch phải đảm bảo nghiêm túc, đồng bộ có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Mở rộng, làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài, đẩy mạnh ngoại giao công nghệ

- Đa dạng hoá các "kênh" hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ theo chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Nghệ An;

- Củng cố và làm sâu sắc hơn nữa các khuôn khổ hợp tác, gắn kết chặt chẽ quan hệ chính trị, đối ngoại gắn với hợp tác khoa học công nghệ giữa tỉnh Nghệ An với các tỉnh chung biên giới của nước CHDCND Lào (Xiêng Khoàng, Hủa Phăn, Bo Ly Khăm Xay, Khăm Muộn, Xay Sôm Bun, Sa Vẳn Na Khệt, Viêng Chăn; với địa phương các nước và các tổ chức quốc tế đã thiết lập quan hệ hợp tác: tỉnh Gyeonggi (Hàn Quốc), tỉnh U-li-a-nốp (LB Nga), Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Hồ Nam (Trung Quốc), tỉnh Gifu (Nhật Bản), thành phố Gwangju (Hàn Quốc), các tỉnh nằm trong hiệp hội 9 tỉnh 03 nước Việt Nam - Lào - Thái Lan sử dụng đường 8 và đường 12... nhằm đưa khuôn khổ quan hệ đã xác lập đi vào chiều sâu, thực chất, tạo sự đan xen gắn kết lợi ích giữa tỉnh với các đối tác;

- Tận dụng, tranh thủ tối đa các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy hợp tác, liên kết khoa học công nghệ. Lồng ghép các nội dung về hợp tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các tiếp xúc đối ngoại và trao đổi đoàn giữa tỉnh Nghệ An và các đối tác, địa phương nước ngoài nhất là các tỉnh đối tác tại các quốc gia có hợp tác song phương với Việt Nam hoặc Việt Nam tham gia Hiệp định thương mại tự do (FTAs). Nghiên cứu ký kết hợp tác song phương và đa phương giữa tỉnh Nghệ An với các đối tác nước ngoài phù hợp, tập trung vào các quốc gia Đông Bắc Á, Đông Nam Á, EU, Hoa Kỳ... nhằm tranh thủ huy động nguồn lực quốc tế cho phát triển lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ứng dụng mạnh mẽ các công nghệ mới, xây dựng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, thích ứng với biến đổi khí hậu;

- Tăng cường quan hệ với Đại sứ quán các nước, các tổ chức và cơ quan quốc tế, Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài, các viện nghiên cứu, các doanh nghiệp công nghệ lớn có chuỗi giá trị toàn cầu; tập trung các đối tác chiến lược như Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore và một số nước EU... để quảng bá, giới thiệu các giá trị văn hoá địa phương, sản phẩm khởi nghiệp đổi mới sáng

tạo ra quốc tế, ký kết hợp tác với các đối tác nhằm thúc đẩy hợp tác nghiên cứu và phát triển, chuyển giao công nghệ, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao, các ngành khoa học và công nghệ;

- Tổ chức đón tiếp, làm việc với các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc tại tỉnh; các đoàn công tác do các đồng chí lãnh đạo tỉnh làm trưởng đoàn thăm và làm việc tại các nước hoặc tham gia các đoàn cấp cao của Trung ương, các Đoàn quảng bá địa phương của Bộ Ngoại giao, Đoàn xúc tiến thương mại của Bộ Công thương, Đoàn xúc tiến đầu tư của Bộ Tài chính và các Bộ ngành liên quan; đoàn các sở ngành đi công tác tại các thị trường có triển vọng và thế mạnh như: Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kông), Ấn Độ, ASEAN, EU, Hoa Kỳ... để học tập, trao đổi kinh nghiệm phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; giới thiệu tiềm năng, lợi thế, những ưu đãi và lĩnh vực tỉnh đang quan tâm kêu gọi hợp tác, đầu tư sản xuất, kinh doanh đặc biệt là thu hút các dự án đầu tư FDI mới trên các lĩnh vực như hạ tầng khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp sinh thái; các dự án đầu tư có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch; đồng thời thúc đẩy liên kết giữa khu vực FDI với các doanh nghiệp trong tỉnh để phát triển mạnh mẽ các ngành công nghiệp hỗ trợ gắn với chuyển giao công nghệ.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập quốc tế về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

a) Hợp tác về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên đầu tư, thành lập và sử dụng quỹ phát triển khoa học công nghệ. Đẩy mạnh hoạt động tìm kiếm, mua bán và chuyển giao công nghệ cao, công nghệ mới, công nghệ tiên tiến nước ngoài vào tỉnh Nghệ An nhằm nâng cao năng lực cho các tổ chức, doanh nghiệp. tạo điều kiện để các tổ chức, doanh nghiệp chủ động hợp tác và tiếp nhận chuyển giao từ nước ngoài để sản xuất sản phẩm có lợi thế cạnh tranh;

- Hợp tác, liên kết các tổ chức đầu tư, mạng lưới các nhà đầu tư, các quỹ đầu tư khởi nghiệp quốc gia, quốc tế, các doanh nghiệp công nghệ lớn có chuỗi giá trị toàn cầu để đầu tư các dự án khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh. Vận động các doanh nghiệp, tập đoàn, quỹ đầu tư lớn trên thế giới, trong đó có các nước Vùng Vịnh, đầu tư, cung cấp tài chính phục vụ phát triển lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh;

- Tham gia mạng lưới cố vấn khởi nghiệp quốc tế. Ưu tiên các lĩnh vực khởi nghiệp trọng tâm như công nghệ nông nghiệp thông minh, công nghệ sinh học, trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số, tài chính, thương mại, du lịch, khoa học, công nghệ, công nghệ thông tin, công nghiệp công nghệ cao...;

- Hỗ trợ doanh nghiệp y tế trên địa bàn tỉnh tiếp cận công nghệ tiên tiến từ các tập đoàn y tế lớn ở các quốc gia Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc... để chuyển giao công nghệ số hoá bệnh viện và khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực y tế.

b) Hợp tác về ứng dụng và chuyển giao công nghệ

- Hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư, đổi mới, ứng dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến của nước ngoài để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh; tham gia triển lãm, hội chợ công nghệ quốc tế và khu vực để tìm kiếm, mua bán công nghệ, thiết bị, sản phẩm công nghệ; liên doanh, liên kết chuyển giao công nghệ với các doanh nghiệp đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam;

- Khuyến khích doanh nghiệp y tế tham gia hội chợ công nghệ quốc tế để tìm kiếm công nghệ y tế cao cấp, như thiết bị chẩn đoán gen hoặc robot phẫu thuật;

- Có cơ chế, chính sách nhận chuyển giao và làm chủ các công nghệ tiên tiến, hiện đại từ các đối tác nước ngoài, đặc biệt là các công nghệ thuộc lĩnh vực chiến lược, công nghệ lõi nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội và hội nhập quốc tế. Nghiên cứu, ban hành các biện pháp, giải pháp thẩm định, kiểm soát luồng công nghệ nhập khẩu vào tỉnh để chủ động ngăn chặn công nghệ cũ, lạc hậu, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, đồng thời không làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh của các đối tác nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

c) Hợp tác về nghiên cứu phát triển công nghệ

- Thường xuyên kết nối với mạng lưới các cơ quan đại diện khoa học và công nghệ của Việt Nam ở nước ngoài để kịp thời cập nhật thông tin khoa học và công nghệ, cộng đồng khoa học và công nghệ trên thế giới, tìm kiếm thị trường, làm cầu nối cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Kết nối chuyên gia, nhà khoa học, đối tác quốc tế và tham mưu ký kết các chương trình hợp tác quốc tế phục vụ cho hoạt động nghiên cứu ứng dụng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ;

- Kết nối với mạng lưới chuyên gia quốc tế để nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong y tế, như phát triển thuốc từ nguồn dược liệu địa phương.

d) Tổ chức, tham gia các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, sự kiện quốc tế

- Chủ trì tổ chức các hội nghị hội thảo quốc tế hoặc tham gia hoạt động tiếp xúc bên lề các hội nghị, hội thảo quốc tế do Bộ, ban, ngành, các đối tác quốc tế tổ chức trong và ngoài nước về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời cung cấp thông tin về các diễn đàn, hội nghị hội thảo quốc tế về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đến các doanh nghiệp của tỉnh;

- Tăng cường quan hệ với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để kết nối, mời các cơ quan, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham dự các chương trình, hội chợ công nghệ ở nước ngoài; tổ chức các hội thảo khoa học, triển lãm công nghệ, trao đổi chuyên gia, tài liệu, thông tin khoa học, Việt Nam đã tiến tới triển khai những dự án nghiên cứu chung, chuyển giao kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu với sự hỗ trợ của chuyên gia nước đối tác; xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân lực khoa học và công nghệ là người Nghê An đang sinh sống và làm việc tại nước ngoài.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ về hợp tác quốc tế về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nâng cao trình độ nghiên cứu và quản lý của đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ tại các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ hợp tác quốc tế am hiểu về công nghệ, có kỹ năng ngoại giao, đàm phán tốt, đặc biệt là nâng cao trình độ ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế sâu rộng;

- Ban hành cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài, bao gồm các chuyên gia, nhà khoa học và công nghệ quốc tế, người Việt Nam, đặc biệt là người Nghê An ở nước ngoài tham gia vào các dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và các chương trình đào tạo của tỉnh. Tham vấn rộng rãi và có cơ chế phản hồi ý kiến của trí thức, chuyên gia người Việt nam ở nước ngoài. Tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học, kỹ sư và cán bộ khoa học của Nghê An tham gia các chương trình trao đổi, đào tạo và nghiên cứu tại nước ngoài. Đào tạo chuyên sâu cho cán bộ y tế về công nghệ số và hợp tác quốc tế, bao gồm chương trình trao đổi với các bệnh viện quốc tế;

- Các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh tăng cường liên kết với các cơ sở giáo dục nước ngoài để thành lập các khoa hoặc chuyên ngành công nghệ tại đơn vị hoặc cử giảng viên, sinh viên, học viên học chuyên ngành về khoa học công nghệ được đi đào tạo, học tập ở nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành cấp tỉnh, đơn vị liên quan tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này; Chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại điểm 1, mục II của Kế hoạch này;

- Chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kết quả triển khai thực hiện; đối với các nội dung vượt thẩm quyền tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, xử lý theo quy định.

2. Sở Tài chính: Chủ trì tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

3. Sở Khoa học và công nghệ: Chủ trì và đề xuất các hoạt động thực hiện nhiệm vụ tại điểm 2, mục II của Kế hoạch này.

4. Sở Nội vụ: Đề xuất các cơ chế, chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài là các chuyên gia, nhà khoa học và công nghệ quốc tế, người Việt Nam, đặc biệt là người Nghệ An ở nước ngoài.

5. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các xã, phường; các viện nghiên cứu, trường đại học, cơ sở đào tạo nghề, các tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh:

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động tại điểm 1, điểm 2 của Mục II của Kế hoạch này;

- Xác định rõ nhu cầu nhân lực của đơn vị mình và trong phạm vi phụ trách của đơn vị mình, xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu, chất lượng cao nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác hợp tác quốc tế về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của đơn vị;

- Các viện nghiên cứu, trường đại học, cơ sở đào tạo nghề, các tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh chủ trì tăng cường liên kết với các cơ sở giáo dục nước ngoài để thành lập các khoa hoặc chuyên ngành công nghệ tại đơn vị hoặc cử giảng viên, sinh viên, học viên học chuyên ngành về khoa học công nghệ được đi đào tạo, học tập ở nước ngoài (nếu có);

- Định kỳ hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Ngoại vụ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (bằng văn bản, qua Sở Ngoại vụ) để được hướng dẫn hoặc điều chỉnh kịp thời, đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy(b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các viện nghiên cứu, trường đại học, cơ sở đào tạo nghề, các tổ chức KH&CN trên địa bàn tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Hg, TP).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phùng Thành Vinh

PHỤ LỤC I
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ,
ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH NGHỆ AN
(Kèm theo Kế hoạch số 753 /KH-UBND ngày 11 / 9 /2025 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Mở rộng, làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác với các đối tác nước ngoài, đẩy mạnh ngoại giao công nghệ				
1	Tổ chức tiếp đón các đoàn của Đại sứ quán các nước, các tổ chức và cơ quan quốc tế, hiệp hội doanh nghiệp, các viện nghiên cứu của các nước, các doanh nghiệp công nghệ lớn có chuỗi toàn cầu đến khảo sát, làm việc, tìm hiểu nhu cầu tại Nghệ An	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã; các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Đoàn vào	Hàng năm
2	Củng cố và làm sâu sắc hơn nữa các khuôn khổ hợp tác, gắn kết chặt chẽ quan hệ chính trị, đối ngoại gắn với hợp tác khoa học công nghệ giữa tỉnh Nghệ An với các tỉnh chung biên giới của nước CHDCND Lào và với địa phương các nước và các tổ chức quốc tế đã thiết lập quan hệ hợp tác, nhất là các doanh nghiệp công nghệ lớn có chuỗi giá trị toàn cầu, các tỉnh đối tác tại các quốc gia có hợp tác song phương với Việt Nam hoặc tham gia Hiệp định thương mại tự do (FTA)	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Hội nghị; hội thảo, đoàn ra/đoàn vào	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
3	Tổ chức tiếp xúc, làm việc giữa tỉnh Nghệ An với các đối tác nước ngoài, trong đó lồng ghép các nội dung hợp tác về khoa học công nghệ	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã;	Đoàn ra, buổi làm việc, ký kết các văn bản	Hàng năm
II	Nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập quốc tế về phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số				
4	Giới thiệu quảng bá văn hoá địa phương, sản phẩm đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn ra nước ngoài	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã	Chương trình/kế hoạch, các hoạt động	Hàng năm
5	Kế hoạch hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái Khởi nghiệp tỉnh Nghệ An giai đoạn 2025-2030	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã	Kế hoạch, các hoạt động và Hội nghị	2025-2030
6	Tổ chức các sự kiện quốc tế, hội thảo, triển lãm, trình diễn công nghệ, diễn đàn kết nối đầu tư; Tổ chức các chương trình xúc tiến đầu tư về khoa học, công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo tại một số quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã	Chương trình/kế hoạch, các hoạt động	Hàng năm
7	Thông tin đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân của tỉnh về các hội chợ, triển lãm quốc tế được tổ chức trong và ngoài nước về khoa học công nghệ	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Chương trình, hội chợ công nghệ	Hàng năm
8	Đăng cai/phối hợp với các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, các đối tác ở nước ngoài tổ chức các sự kiện quốc tế về khoa học công nghệ	Sở Ngoại vụ	Các bộ, ngành trung ương; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã;	Hội nghị/hội thảo quốc tế	Hàng năm

TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
9	Vận động các doanh nghiệp, tập đoàn, quỹ đầu tư lớn trên thế giới, trong đó có các nước vùng Vịnh, đầu tư, cung cấp tài chính phục vụ phát triển lĩnh vực KH-CN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh	Sở Ngoại vụ	Các bộ, ngành trung ương; các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã;	Đoàn vào, các buổi làm việc, ký kết văn bản hợp tác quốc tế về KH-CN	Hàng năm
III	Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ về hợp tác quốc tế về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số				
9	Đề án/ Kế hoạch phát triển mạng lưới kết nối, thu hút nhân tài tham gia đóng góp của cộng đồng các nhà khoa học người Nghệ An ở trong và ngoài nước	Sở Khoa học và Công nghệ	các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã;	Đề án/ Kế hoạch	Năm 2027
10	Xây dựng, triển khai cơ chế thu hút, trọng dụng, đãi ngộ các nhà khoa học, các chuyên gia trong và ngoài nước đến làm việc tại Nghệ An	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã;	Chính sách	2025-2030
11	Xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, ưu tiên các chương trình đào tạo chuyên sâu về vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo và các lĩnh vực tính có tiềm năng phát triển	Các Trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh		Kế hoạch	2023
12	Bồi dưỡng công tác đối ngoại cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ đối ngoại đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế về khoa học, công nghệ	Sở Ngoại vụ	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các phường, xã	Khóa, lớp học, hội thảo	Hàng năm



PHỤ LỤC II
NHÓM CÔNG NGHỆ CHIẾN LƯỢC THEO LĨNH VỰC CỦA TỈNH NGHỆ AN
(Kèm theo Kế hoạch số 753 /KH-UBND ngày 11 / 9 /2025 của UBND tỉnh)

TT	Nhóm công nghệ chiến lược
1	Trí tuệ nhân tạo, thực tế ảo/thực tế tăng cường; Công nghệ điện toán đám mây, dữ liệu lớn
2	Công nghệ Blockchain
3	Công nghệ robot và tự động hoá
4	Công nghệ chất liệu bán dẫn, chip bán dẫn
5	Công nghệ y – sinh học tiên tiến; Công nghệ nông nghiệp chính xác
6	An ninh mạng